

Số: /QĐ-STNMT

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt tiêu chí xét chọn Hồ sơ của tổ chức, cá nhân đủ điều kiện
tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2024**

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 09/01/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản do UBND tỉnh thành lập đối với các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép khai thác của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2651/QĐ-UBND ngày 10/10/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2822/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 3024/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2024;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khoáng sản – Nước, KTTV và BDKH.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này tiêu chí xét chọn hồ sơ của các cá nhân, tổ chức đủ điều kiện tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành; Giao Trưởng Phòng Khoáng sản – Nước, KTTV và Biến đổi khí hậu tổ chức xét chọn hồ sơ của các tổ chức, cá nhân đã nộp đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2024 theo các tiêu chí quy định tại Điều 1, trình Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thông báo kết quả lựa chọn để các Tổ chức, cá nhân đã nộp Hồ sơ được biết; Đồng thời, niêm yết công khai danh sách các Tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia Đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Phòng Khoáng sản – Nước, KTTV và Biến đổi khí hậu, các bộ phận có liên quan, các tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2024 trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- CA tỉnh; Thanh tra tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, TC, TP, KH&ĐT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Cam Lâm;
- Công thông tin điện tử Sở TNMT (để đăng tin);
- Ban giám đốc;
- Lưu VT, KSNKTTVBĐKH. TVS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Thư

Phụ lục I*(Đính kèm Quyết định số/QĐ-STNMT ngày/11/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường)***TIÊU CHÍ XÉT CHỌN HỒ SƠ CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA ĐẤU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN NĂM 2024 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

TT	NỘI DUNG	Yêu cầu
I	Về hồ sơ tham gia đấu giá	
1	Mua hồ sơ tại Sở Tài nguyên và Môi trường	Bắt buộc
2	Nộp hồ sơ tại Trung tâm dịch vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa	Bắt buộc
3	Có đầy đủ thành phần hồ sơ theo thông báo đấu giá	Bắt buộc
	Đơn đề nghị tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản (<i>Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính</i>)	Bắt buộc
	Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính: văn bản giới thiệu năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác và chế biến khoáng sản; giới thiệu năng lực tài chính và khả năng huy động tài chính (<i>Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính</i>); Bản cam kết (<i>theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính</i>)	Bắt buộc
II	Năng lực	
1	Năng lực tài chính (Vốn chủ sở hữu theo Điều 9 Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016) là: 2.796.063.500 đồng.	Bắt buộc
1.1	Đối với doanh nghiệp mới thành lập dưới 01 năm gồm một trong các văn bản (bản chính hoặc bản sao có chứng thực) như sau:	Bắt buộc

	Biên bản góp vốn của các cổ đông sáng lập đối với công ty cổ phần hoặc của các thành viên sáng lập đối với công ty trách nhiệm hữu hạn từ hai thành viên trở lên; điều lệ công ty đối với công ty cổ phần, sổ đăng ký thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	Bắt buộc
	Quyết định giao vốn của chủ sở hữu đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà chủ sở hữu là một tổ chức	Bắt buộc
	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có ngành nghề khai thác khoáng sản phù hợp	Bắt buộc
1.2	Đối với doanh nghiệp đang hoạt động từ 01 năm tính đến ngày nộp hồ sơ đấu giá quy định (bản chính hoặc bản sao có chứng thực) như sau	Bắt buộc
	Báo cáo tài chính của năm gần nhất, trường hợp không có Báo cáo tài chính năm cần phải có Báo cáo kế toán các quý trong năm, kể từ thành lập doanh nghiệp, để có cơ sở xác định vốn chủ sở hữu.	Bắt buộc
	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có ngành nghề khai thác khoáng sản phù hợp	Bắt buộc
1.3	Đối với Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gồm một trong các văn bản định (bản chính hoặc bản sao có chứng thực) như sau	Bắt buộc
	Vốn điều lệ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là tổng số vốn do thành viên hợp tác xã, hợp tác xã thành viên của liên hiệp hợp tác xã góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào điều lệ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của Luật hợp tác xã	Bắt buộc
	Vốn hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gồm vốn góp của thành viên, hợp tác xã thành viên, vốn huy động, vốn tích lũy, các quỹ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; các khoản trợ cấp, hỗ trợ của Nhà nước, của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; các khoản được tặng, cho và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định	Bắt buộc
	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã có ngành nghề khai thác khoáng sản phù hợp	Bắt buộc
2	Năng lực, kinh nghiệm trong thăm dò, khai thác khoáng sản (<i>Theo khoản 2, Mục I và Mục II tại Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính</i>)	Bắt buộc

2.1	Thăm dò khoáng sản: Ghi rõ các giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp phép (nếu có), kèm theo bản sao y đối chứng. Trường hợp chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trong thuyết minh phải báo cáo sơ bộ công tác thăm dò khoáng sản	Bắt buộc
2.2	Khai thác khoáng sản: Ghi rõ các giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp phép (nếu có), kèm theo bản sao y đối chứng; Trường hợp chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trong Hồ sơ giới thiệu năng lực phải thể hiện thuyết minh khai thác, chế biến, tiêu thụ khoáng sản nếu trúng đấu giá	Bắt buộc
3	Máy móc thiết bị: Bảng kê khai máy móc thiết bị khai thác, chế biến khoáng sản chủ yếu (có giấy tờ chứng minh được sao y bản chính kèm theo) phù hợp với loại hình khai thác, chế biến khoáng sản (đối với khai thác cát lòng sông tuyệt đối không được sử dụng phương tiện bơm hút). Trường hợp không có máy móc thiết bị khai thác thì có cam kết về thiết bị, công nghệ khai thác, chế biến khoáng sản (<i>Theo khoản 4, Mục I tại Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính</i>)	Bắt buộc
III	Các bản cam kết thực hiện	
1	Bản chính (<i>theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính</i>)	Bắt buộc
2	Cam kết sau khi trúng đấu giá tự thỏa thuận bồi thường, giải phóng mặt bằng; đóng góp kinh phí xây dựng hạ tầng tại địa phương; chuyển đổi mục đích sử dụng rừng (nếu có);	Bắt buộc
3	Cam kết thực hiện sau khi có kết quả trúng đấu giá: Trong vòng 6 tháng (đối với mỏ chưa có kết quả thăm dò) hoàn thành việc thăm dò và 12 tháng (đối với các mỏ đã có kết quả thăm dò) phải hoàn thành việc cấp phép khai thác khoáng sản.	Bắt buộc
4	Cam kết khai thác tuân thủ đúng quy định pháp luật về khoáng sản, theo dự án đầu tư, hồ sơ thiết kế và đánh giá tác động môi trường	Bắt buộc
5	Cam kết trường hợp vi phạm các quy định trên, giấy phép sẽ bị thu hồi và không yêu cầu bồi thường	Bắt buộc